

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TỈNH LÂM ĐỒNG

(Địa chỉ: 52 Phan Đình Phùng, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng)

- Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024;
- Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 32/2025/HĐDV ngày 03/9/2025.
- Hợp đồng sửa đổi số 32/2025/HĐSD-01 ngày 29/10/2025.

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng (Địa chỉ: 52 Phan Đình Phùng, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng) ban hành Thông báo đấu giá, với các nội dung sau:

1. Người có tài sản đấu giá: Công ty TNHH MTV Đầu tư và Quản lý Dự án Bình Dương (Địa chỉ: Tầng 17 Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Thời gian, địa điểm đấu giá: Vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 19/11/2025 tại trụ sở Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng (Địa chỉ: 52 Phan Đình Phùng, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

3. Tài sản đấu giá và nơi có tài sản:

- Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở thuộc Giấy chứng nhận số 4201090888; Thửa đất số: (Một phần) 161; Tờ bản đồ số: C.70.IV.B; Diện tích: 519m²; Mục đích sử dụng: đất ở; Hồ sơ gốc số: 4201090586, cấp ngày 15/7/2004.

- Quyền sử dụng đất thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T285927; Số tờ bản đồ: 22; Số thửa: 161; Diện tích: 816,9m²; Mục đích sử dụng: đất xây dựng để làm nhà ở; Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 001193QSĐĐ/1386(H), cấp ngày 30/9/2002.

- Nguồn gốc: Đất nhận chuyển nhượng.

*** Nơi có tài sản:** Đường Quang Trung, Phường Lâm Viên – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng (Trước đây là Đường Quang Trung, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

4. Giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và bước giá:

a) Giá khởi điểm (Đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)): 91.000.000.000 đồng (Chín mươi một tỷ đồng).

b) Tiền đặt trước: 4.550.000.000 đồng.

c) Tiền bán hồ sơ mời tham gia: 1.000.000 đồng/ 01 hồ sơ.

d) Bước giá: 500.000.000đồng

5. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Trong giờ hành chính từ ngày 03/11/2025 đến ngày 07/11/2025 tại nơi có tài sản.

6. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia và đăng ký tham gia đấu giá: Trong giờ hành chính các ngày làm việc bắt đầu từ 08 giờ 00 phút ngày 30/10/2025 và kết thúc lúc 17 giờ 00 phút ngày 14/11/2025 tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng.

7. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ mời tham gia đấu giá: Trong giờ hành chính các ngày làm việc bắt đầu từ 00 giờ 00 phút ngày 30/10/2025 và kết thúc lúc 17 giờ 00 phút ngày 14/11/2025 tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng.

8. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Người đủ điều kiện theo Quy chế cuộc đấu giá nộp 01 bộ hồ sơ cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng (Địa chỉ: 52 Phan Đình Phùng, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

9. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói theo phương thức trả giá lên.

Quý khách hàng vui lòng liên hệ số điện thoại: 0918.162.661 – 0975.524.325 để biết thêm chi tiết./.

Nơi nhận:

- Đăng Cổng thông tin ĐGTS QG (t/b);
- Báo Đấu Thầu và Báo Thanh niên (t/b);
- Công ty TNHH MTV ĐT và QLDA BD (p/h, niêm yết);
- UBND Phường Lâm Viên - Đà Lạt (Niêm yết);
- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá thay giấy mời;
- Lưu: VT;HSNV; NY tại Trung tâm;

GIÁM ĐỐC



Dương Văn Tám

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

- Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024;
- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 32/2025/HĐDV ngày 03/9/2025;
- Hợp đồng sửa đổi số 32/2025/HĐSD-01 ngày 29/10/2025.

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng (Địa chỉ: 52 Phan Đình Phùng, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng) ban hành Quy chế cuộc đấu giá, với các nội dung sau:

Điều 1. Thông tin liên quan đến tài sản đấu giá:

1. Người có tài sản đấu giá: Công ty TNHH MTV Đầu tư và Quản lý Dự án Bình Dương (Địa chỉ: Tầng 17 Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Tên tài sản đấu giá và nơi có tài sản:

- Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở thuộc Giấy chứng nhận số 4201090888; Thửa đất số: (Một phần) 161; Tờ bản đồ số: C.70.IV.B; Diện tích: 519m²; Mục đích sử dụng: đất ở; Hồ sơ gốc số: 4201090586, cấp ngày 15/7/2004.

- Quyền sử dụng đất thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T285927; Số tờ bản đồ: 22; Số thửa: 161; Diện tích: 816,9m²; Mục đích sử dụng: đất xây dựng; Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 001193QSDĐ/1386(H), cấp ngày 30/9/2002.

- Nguồn gốc: Đất nhận chuyển nhượng.

* **Nơi có tài sản:** Đường Quang Trung, Phường Lâm Viên – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng (Trước đây là Đường Quang Trung, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

3. Giấy tờ, tài liệu về quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản đấu giá:

- Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở thuộc Giấy chứng nhận số 4201090888; Thửa đất số: (Một phần) 161; Tờ bản đồ số: C.70.IV.B; Diện tích: 519m²; Mục đích sử dụng: đất ở; Hồ sơ gốc số: 4201090586, cấp ngày 15/7/2004.

- Quyền sử dụng đất thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T285927; Số tờ bản đồ: 22; Số thửa: 161; Diện tích: 816,9m²; Mục đích sử dụng: đất xây dựng để làm nhà ở; Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 001193QSDĐ/1386(H), cấp ngày 30/9/2002.

- Nguồn gốc: Đất nhận chuyển nhượng.

* Lưu ý:

- Tài sản bán đấu giá theo nguyên trạng (bao gồm hiện trạng tài sản, tình trạng pháp lý và các rủi ro tiềm ẩn) và theo phương thức hiện trạng tài sản và bàn giao theo hiện trạng thực tế. Người tham gia đấu giá được tạo điều kiện tham khảo tất cả các hồ sơ



pháp lý, hiện trạng, thực địa của tài sản đưa ra đấu giá và hoàn toàn chịu trách nhiệm khi quyết định tham gia đấu giá tài sản.

- Người tham gia đấu giá tài sản có trách nhiệm tham khảo tất cả hồ sơ pháp lý, xem hiện trạng, thực địa của tài sản đấu giá và tự xác định chất lượng, số lượng, tình trạng pháp lý của tài sản đấu giá theo hiện trạng thực tế. Trường hợp đồng ý tham gia đấu giá có nghĩa là người tham gia đấu giá đã xem tài sản và chấp nhận chất lượng, số lượng, tình trạng pháp lý của tài sản đấu giá theo hiện trạng thực tế cũng như chấp nhận mọi rủi ro (nếu có) đối với việc mua tài sản đấu giá.

- Người trúng đấu giá nhận bàn giao tài sản theo hiện trạng thực tế. Diện tích đất thực tế có thể chênh lệch so với diện tích ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong trường hợp phải đo vẽ lại để thực hiện thủ tục sang tên, chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản, diện tích đất thực tế có thể sai lệch so với diện tích ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì người mua trúng đấu giá cũng đồng ý chấp thuận mua tài sản với giá đã trúng đấu giá và nhận bàn giao ("*có sao nhận bàn giao vậy*") trên thực địa của tài sản mà không có bất cứ khiếu nại, khiếu kiện nào. Trong trường hợp tài sản chưa hoàn thiện pháp lý, người mua tài sản trúng đấu giá có trách nhiệm tự liên hệ với chủ sở hữu tài sản (cũ) và các cơ quan, đơn vị có chức năng, thẩm quyền để hoàn thiện hồ sơ pháp lý, thực hiện thủ tục sang tên, chuyển quyền sở hữu tài sản theo quy định.

- Người mua tài sản đấu giá cam kết không khiếu nại, khiếu kiện và không có các hình thức pháp lý tương tự đối với việc đấu giá tài sản cũng như đối với các nội dung khác có liên quan đến tài sản đấu giá.

Điều 2. Giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và bước giá:

1. Giá khởi điểm (Đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)): **91.000.000.000 đồng** (Chín mươi một tỷ đồng).

2. Tiền đặt trước: 5% so với giá khởi điểm, tương ứng số tiền: **4.550.000.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn tỷ, năm trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

3. Tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá: **1.000.000 đồng/01 hồ sơ.**

4. Bước giá: **500.000.000 đồng** (Năm trăm triệu đồng). Bước giá là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề).

Điều 3. Thời gian, địa điểm liên quan đến quá trình tổ chức phiên đấu giá:

1. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Vào lúc **14 giờ 00 phút**, ngày **19/11/2025** tại Hội trường Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng (Địa chỉ: 52 Phan Đình Phùng, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

2. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Trong giờ hành chính từ ngày **03/11/2025** đến ngày **07/11/2025** tại nơi có tài sản.

*** Lưu ý:** Trong thời hạn khi đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá phải xem hiện trạng, thực trạng... của tài sản đưa ra đấu giá. Người có tài sản và tổ chức đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm đối với trường hợp cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá không xem thực tế tài sản mà vẫn nộp hồ sơ và tiền đặt trước đăng ký tham gia đấu giá.

3. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Trong giờ hành chính các ngày làm việc bắt đầu từ 08 giờ ngày 30/10/2025 và kết thúc lúc 17 giờ ngày 14/11/2025 tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng.

4. Thời gian nộp tiền đặt trước: Bắt đầu từ 08 giờ ngày 30/10/2025 và kết thúc lúc 17 giờ ngày 14/11/2025.

Điều 4. Phương thức nộp tiền đặt trước:

- Quý khách hàng nộp vào tài khoản ngân hàng, cụ thể:
- + Số tài khoản: **122 000 033 440** mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương VN – Chi nhánh Lâm Đồng (Vietinbank Lâm Đồng).
- + Người thụ hưởng: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng.
- + Nội dung nộp tiền ghi theo mẫu sau:

Họ tên người đăng ký/Tổ chức đăng ký_nộp tiền ĐT_ (Tài sản đăng ký)

c) Một số quy định liên quan đến tiền đặt trước:

- Quý khách hàng tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước đủ và đúng thời gian quy định để tránh rơi vào trường hợp không hợp lệ và mất quyền tham gia đấu giá.
- Khoản tiền đặt trước và tiền lãi phát sinh (nếu có) của khách hàng không trúng đấu giá sẽ được trả trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Chi phí phát sinh liên quan đến việc trả tiền (như: phí chuyển tiền; phí kiểm đếm...) sẽ được trừ vào khoản tiền đặt trước hoặc khách hàng tự thanh toán.
- Kể từ thời điểm công bố kết quả trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) của người trúng đấu được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ tài chính của người trúng đấu giá.

Điều 5. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

1. Những người không được đăng ký tham gia đấu giá:

- a) Người không có năng lực hành vi dân sự; người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.
- b) Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản.
- c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản; người có quyền quyết định bán tài sản; người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản; người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật.
- d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột của những người quy định tại điểm c khoản này.
- đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.



2. Điều kiện tham gia đấu giá: Người tham gia đấu giá phải đáp ứng được các điều kiện sau đây:

a) Người không thuộc các trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Thuộc đối tượng được mua bán, sử dụng, sở hữu đối với loại tài sản đưa ra đấu giá theo quy định của pháp luật (nếu có).

c) Mua hồ sơ mời tham gia đấu giá do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng phát hành, gồm:

- *Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (có đóng dấu treo của Trung tâm).*
- *Quy chế cuộc đấu giá.*
- *Văn bản, tài liệu liên quan đến tài sản và các biểu mẫu khác liên quan đến việc đấu giá (nếu có).*

d) Nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ và nộp tiền đặt trước đúng quy định cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng.

3. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Người đủ điều kiện theo Quy chế cuộc đấu giá nộp 01 bộ hồ sơ cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng (nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính).

Hồ sơ đăng ký gồm có:

- *Phiếu đăng ký tham gia đấu giá đã ghi đầy đủ thông tin hợp lệ.*
- *Bản photo (nếu có bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao y CCCD (hoặc giấy tờ tùy thân khác phù hợp) đối với cá nhân đăng ký; Bản photo (nếu có bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao y Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy đăng ký kinh doanh/... đối với doanh nghiệp đăng ký.*
- *Các giấy tờ, tài liệu khác theo quy định của pháp luật (nếu có).*

Điều 6. Hình thức, phương thức đấu giá:

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá.

2. Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

3. Nội dung của hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá theo phương thức trả giá lên:

- a) Khi bắt đầu phiên đấu giá, Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá tiến hành:
- Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá.
 - Đọc Quy chế cuộc đấu giá.
 - Giới thiệu từng tài sản đấu giá.
 - Nhắc lại mức giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm.
 - Thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá, đặt giá.
 - Phát số (mã số khách hàng) cho người tham gia đấu giá.

- Hướng dẫn cách trả giá, chấp nhận giá và trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá.

- Điều hành việc trả giá, chấp nhận giá theo quy định.

b) Việc trả giá đối với hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá theo phương thức trả giá lên được thực hiện như sau:

- Đấu giá viên yêu cầu người tham gia đấu giá thực hiện việc trả giá.

- Người tham gia đấu giá trả giá theo nguyên tắc sau:

+ Giá trả của người trả giá đầu tiên phải ít nhất bằng giá khởi điểm.

+ Người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả “n” lần bước giá, với “n” là các số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1 (Ví dụ: một, hai, ba, ... bước giá).

+ Khi muốn trả giá, người tham gia đấu giá giơ bảng mã số của mình và nói số bước giá muốn trả.

+ Việc trả giá không thực hiện theo vòng đấu mà theo lượt trả giá, tức là ngay sau mỗi lần Đấu giá viên công bố giá đã trả và đề nghị những người tham gia đấu giá khác tiếp tục trả giá thì ai cũng có thể trả giá tiếp.

- Đấu giá viên công bố giá đã trả sau mỗi lần người tham gia đấu giá trả giá và đề nghị những người tham gia đấu giá khác tiếp tục trả giá.

- Đấu giá viên công bố người đã trả giá cao nhất là người trúng đấu giá sau khi nhắc lại 03 lần giá cao nhất đã trả mà không có người trả giá cao hơn.

Điều 7. Nghĩa vụ của các bên:

1. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có nghĩa vụ sau đây:

a) Tổ chức việc đấu giá đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Đấu giá tài sản.

b) Phối hợp với người có tài sản tổ chức cho người tham gia đấu giá xem tài sản đấu giá, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan (nếu có).

c) Bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá.

d) Thông báo cho người không đủ điều kiện tham gia đấu giá chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá.

đ) Trả lại tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi phát sinh (nếu có) trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá cho người tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 4 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024.

e) Không được cung cấp thông tin của người tham gia đấu giá cho người tham gia đấu giá khác.

g) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Người có tài sản đấu giá có nghĩa vụ sau đây:

a) Quản lý, bảo đảm và chịu trách nhiệm toàn diện về tài sản đưa ra đấu giá.

b) Phối hợp với Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tổ chức cho người tham gia đấu giá xem tài sản đấu giá.

c) Không được cung cấp thông tin của người tham gia đấu giá cho người tham gia đấu giá khác trong trường hợp người có tài sản tham gia vào quá trình thẩm tra, xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá cho đến khi kết thúc cuộc đấu giá.

d) Ký Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá với người mua được tài sản đấu giá (*người trúng đấu giá*).

đ) Bàn giao tài sản và các giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá cho người mua được tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc theo quy định của pháp luật.

e) Xuất hóa đơn bán tài sản đấu giá (nếu cần theo quy định của pháp luật).

g) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Người tham gia đấu giá có nghĩa vụ sau đây:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu đúng sự thật khi đăng ký tham gia đấu giá và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, tài liệu này.

b) Trực tiếp tham gia phiên đấu giá đúng thời gian, địa điểm đã được quy định, trường hợp ủy quyền cho người khác tham gia thì phải có văn bản ủy quyền hợp lệ.

c) Tuân thủ quy định tại Quy chế này và các quy định khác của pháp luật khi tham gia đấu giá, trả giá tại phiên đấu giá.

d) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

4. Người trúng đấu giá có nghĩa vụ sau đây:

a) Ký Biên bản đấu giá, Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

b) Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho người có tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan.

c) Trực tiếp nhận tài sản hoặc ủy quyền cho người khác bằng văn bản ủy quyền hợp lệ để nhận tài sản và ký các giấy tờ liên quan.

d) Thực hiện việc giao/nhận tài sản (bốc xếp, tháo dỡ, vận chuyển tài sản,...) tuân thủ đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

đ) Thực hiện thủ tục đăng ký quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản (nếu có theo quy định của pháp luật) và nộp các khoản thuế, lệ phí liên quan đến việc đăng ký theo quy định hiện hành của pháp luật về thuế. (*Trừ thuế thu nhập doanh nghiệp do người có tài sản đấu giá chịu*).

e) Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Thanh toán tiền mua tài sản đấu giá, Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và bàn giao tài sản đấu giá:

1. Thanh toán tiền mua tài sản đấu giá (nộp tiền trúng đấu giá):

a) Thời hạn thanh toán:

Người mua được tài sản đấu giá thanh toán cho người có tài sản, chia làm 2 đợt:

Người mua được tài sản đấu giá thanh toán cho Bên A chia làm 2 đợt:

- **Đợt 1:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc (*không tính ngày lễ và ngày thứ 7, chủ nhật*) kể từ ngày mở phiên đấu giá thành, người mua được tài sản đấu giá phải thanh toán đủ 30% số tiền trúng đấu giá tài sản cho Bên A và không được gia hạn thêm.

- **Đợt 2:** Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày mở phiên đấu giá thành người mua được tài sản đấu giá phải thanh toán đủ 70% số tiền trúng đấu giá tài sản trừ đi số tiền mà người mua được tài sản đấu giá đã đặt cọc cho Bên A và không được gia hạn thêm.

b) Phương thức thanh toán: Nộp tiền/chuyển khoản vào số tài khoản

- Số tài khoản: **6501663796** mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Bình Dương.

- Tên tài khoản: **Công ty TNHH MTV Đầu tư và Quản lý Dự án Bình Dương.**

c) Trường hợp người trúng đấu giá từ chối mua tài sản hoặc không thực hiện đầy đủ hoặc không đúng thời hạn nghĩa vụ thanh toán tiền mua tài sản đấu giá thì số tiền đặt cọc của người trúng đấu giá không được hoàn trả lại mà sẽ thuộc về người có tài sản và được người có tài sản quản lý, sử dụng theo quy định hiện hành của pháp pháp luật. Khoản tiền đã thanh toán (nếu có) sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật về dân sự.

2. Ký kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá: Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa người có tài sản và người mua tài sản đấu giá trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc (*không tính ngày lễ và ngày thứ 7, chủ nhật*), kể từ ngày người có tài sản nhận được hồ sơ cuộc đấu giá theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024.

- Chi phí liên quan đến việc thực hiện dịch vụ công chứng hợp đồng mua bán tài sản (nếu có) do người mua tài sản đấu giá thanh toán.

3. Bàn giao tài sản đấu giá: Trong thời hạn không quá 07 (*bảy*) ngày làm việc (*không tính ngày lễ và ngày thứ 7, chủ nhật*), trường hợp khó khăn, phức tạp thì không quá 30 (*Ba mươi*) ngày, kể từ ngày người trúng đấu giá thanh toán đủ 100% số tiền trúng đấu giá cho người có tài sản, người có tài sản có trách nhiệm bàn giao tài sản đấu giá và giấy tờ pháp lý (*liên quan đến tài sản*) cho người mua tài sản đấu giá. Trừ trường hợp có sự kiện bất khả kháng.

- Phương thức, địa điểm bàn giao tài sản: Việc bàn giao tài sản được thực hiện trực tiếp tại nơi có tài sản giữa người có tài sản và người mua trúng đấu giá, đồng thời phải được lập thành biên bản, có chữ ký của các bên có liên quan.

- Trường hợp người có tài sản vi phạm việc bàn giao tài sản thì người mua trúng đấu giá có thể đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Quy định của pháp luật chuyên ngành áp dụng đối với tài sản đấu giá tại Điều 1 Quy chế này:

Việc đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá không áp dụng đối với tài sản đấu giá tại Điều 1 Quy chế này.

Điều 10. Quy định chung:

1. Quy tắc ứng xử tại phiên đấu giá:

a) Giữ gìn an ninh, trật tự, vệ sinh chung tại phòng đấu giá.

b) Không uống rượu, bia; hút thuốc lá (kể cả thuốc lá điện tử) và sử dụng các chất kích thích, chất cấm khác theo quy định của pháp luật.

c) Không sử dụng điện thoại di động và các thiết bị ghi âm, ghi hình trừ các trường hợp nhân viên của tổ chức đấu giá tài sản thực hiện việc ghi âm, ghi hình do đấu giá viên điều hành phiên đấu giá yêu cầu.

d) Không trao đổi, nói chuyện trừ các trường hợp phát biểu ý kiến liên quan đến phiên đấu giá và phải được sự đồng ý của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá.

đ) Không tự ý di chuyển ra khỏi vị trí ngồi đã được sắp xếp.

Các trường hợp vi phạm quy tắc trên mà bị Đấu giá viên nhắc nhở đến lần thứ ba sẽ bị coi là hành vi *“Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá”*, Đấu giá viên sẽ lập biên bản về hành vi vi phạm và truất quyền tham gia đấu giá đối với người vi phạm.

2. Rút lại giá đã trả, giá đã chấp nhận:

a) Tại phiên đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên theo hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi Đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ mức giá của người trả giá liền kề trước đó.

b) Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận theo quy định nêu trên bị truất quyền tham dự phiên đấu giá.

3. Từ chối kết quả trúng đấu giá:

Sau khi Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

4. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá:

Người tham gia đấu giá sẽ bị truất quyền tham dự phiên đấu giá khi thuộc các trường hợp sau đây:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá.

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìu giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá.

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

đ) Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản.

e) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

g) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

h) Rút lại giá đã trả, giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024.

i) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

5. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước:

Theo quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024, người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024.

c) Từ chối ký Biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024.

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024.

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024.

6. Hủy kết quả đấu giá:

Theo quy định tại Điều 72 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024, kết quả đấu giá tài sản bị hủy trong các trường hợp sau đây:

a) Theo thỏa thuận giữa người có tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và người trúng đấu giá về việc hủy kết quả đấu giá tài sản hoặc giữa người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá về việc hủy giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hủy bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

b) Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá bị Tòa án tuyên bố vô hiệu theo quy định của pháp luật về dân sự trong trường hợp người trúng đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 5 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024.

c) Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản bị hủy bỏ theo quy định tại khoản 6 Điều 33 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024.

d) Theo quyết định của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khi có một trong các căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 33 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 hoặc trong trường hợp người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên có hành vi thông đồng, móc nối, dìm giá trong quá trình tham gia đấu giá dẫn đến làm sai lệch thông tin tài sản đấu giá hoặc hồ sơ tham gia đấu giá hoặc kết quả đấu giá tài sản.

Quy chế cuộc đấu giá này được ban hành, áp dụng cho từng cuộc đấu giá và được sử dụng như một tài liệu để niêm yết việc đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 35 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024, đồng thời, được thông báo công khai trên Cổng thông tin Đấu giá tài sản quốc gia./.

Nơi nhận:

- Đăng Cổng thông tin ĐGTS QG (t/b);
- Công ty TNHH MTV ĐT và QLDA BD (p/h, niêm yết);
- UBND Phường Lâm Viên - Đà Lạt (Niêm yết);
- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá;
- Lưu: VT;HSNV; NY tại Trung tâm;

GIÁM ĐỐC



Dương Văn Tám